

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỂU CẦN
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2022/HS-ST
Ngày: 15-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỂU CẦN, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Ngoan

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trang Thị Cẩm Nhuận

Ông Huỳnh Bửu Hòa

Thư ký phiên tòa: Bà Sơn Thị Hoa Lan-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Màu-Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2022/TLST-HS, ngày 27 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Võ Văn Th, sinh năm 1986; tại huyện Châu Th, tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: ấp G Tr, xã TNg, huyện TC, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Văn L, sinh năm 1958 và bà H Thị Ch, sinh năm 1959; Anh chị em ruột có 05 người (lớn nhất sinh năm 1981, nhỏ nhất sinh năm 1992); Vợ: Chị Thạch Thị Si D, sinh năm 1990; Con: có 02 người (lớn nhất sinh năm 2018, nhỏ nhất sinh năm 2021); Tiền sự: Không; Tiền án: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04 tháng 7 năm 2022 cho đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại:

1. Anh Thạch Minh Tr, sinh năm 1982; Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

2. Chị Kim Thị R, sinh năm 1982; Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

Cùng nơi cư trú: Ấp G Tr, xã TNg, huyện TC, tỉnh Trà Vinh.

3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Lâm Thị H, sinh năm 1969; Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

Nơi cư trú: Ấp Ô B, xã L H A, huyện Châu Th, tỉnh Trà Vinh.

2. Anh Thạch Ái Kh, sinh năm 1989; Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

Nơi cư trú: Ấp G Tr, xã TNg, huyện TC, tỉnh Trà Vinh.

Người phiên dịch: Ông Kim Trường Mu N, sinh năm 1970; Địa chỉ: ấp Cây Hẹ, xã Phú Cần, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh. vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 10/4/2022 bị cáo Võ Văn Th đang đi soi ếch, khi bị cáo đi đến sau nhà anh Thạch Minh Tr, bị cáo Th phát hiện sau nhà anh Tr có một hồ xi măng bên trong có nuôi nhiều rùa, bị cáo Th nảy sinh ý định trộm rùa nhưng trên mặt hồ có rào lưới B40, bị cáo Th không bắt được nên đi về. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 11/4/2022 bị cáo tiếp tục đi soi ếch rồi mang theo 01 cây kìm và 01 cái bao với ý định trộm rùa của anh Tr. Khi đi đến hồ rùa của anh Tr, bị cáo dùng kìm cắt lưới B40 rồi bắt trộm 05 con Rùa Răng (Càng đước), có tên khoa học Heosemys annamdalii bỏ vào trong bao rồi bị cáo kéo lưới B40 lại vị trí ban đầu. Sau đó, bị cáo đem số rùa trộm được để ở bên hông nhà bị cáo. Đến khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo điều khiển xe mô tô không có biển số chở số rùa trên đem bán cho bà Lâm Thị H, lúc mua bà H cân 05 con Rùa trên tổng khối lượng là 7,4 kg, bị cáo nhận số tiền 500.000 đồng. Sau đó bà H bán số rùa trên không được nên điện thoại cho bị cáo Th nói không mua số rùa trên, bà H mới trả 05 con Rùa cho bị cáo, đồng thời bị cáo cũng trả lại cho bà H số tiền 500.000 đồng, sau đó bị cáo chở 05 con Rùa lên ấp Ba Si, xã Phương Thạnh, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh để đi làm thuê, khi đó bị cáo phát hiện 02 con Rùa đã chết nên đã bỏ 02 con Rùa chết xuống sông Ba Si. Còn 03 con Rùa còn lại bị cáo bỏ vào trong cái lu (bể) gần đó.

Ngày 14/4/2022 anh Tr đến Công an xã Tập Ngãi trình báo sự việc mất trộm trên, Công an xã Tập Ngãi đã tiếp nhận và ghi lời khai anh Tr. Qua xác minh, ngày 21/4/2022 Công an xã Tập Ngãi mời bị cáo Th làm việc và bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản trên, đồng thời ngày 22/4/2022 bị cáo đến địa điểm để 03 con Rùa còn lại để bắt mang về giao nộp cho Công an xã Tập Ngãi, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh với tổng khối lượng là 4,8 kg và trong ngày 22/4/2022 Công an xã Tập Ngãi đã trả lại cho anh Tr 03 con Rùa mà bị cáo Th đã giao nộp trên. Xét thấy vụ việc trên có dấu hiệu tội phạm trộm cắp tài sản nên Công an xã Tập Ngãi đã chuyển toàn bộ hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiểu Cần thụ lý theo thẩm quyền. Sau khi tiếp nhận, thụ lý hồ sơ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiểu Cần đã mời bị hại là anh Tr và bị cáo Th làm việc, khi đó lời khai của bị hại và bị cáo Th phù hợp với nội dung của vụ án nêu trên.

Ngày 24/5/2022 Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Tiểu Cần đã ra yêu cầu định giá tài sản số: 14/YC-ĐTTH đối với tài sản bị mất trộm trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 10/KL.HĐ ngày 31 tháng 5 năm 2022 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Tiểu Cần kết luận:

Giá trị 01 kg Rùa răng (Càng đước), có tên khoa học *Heosemys annamdalii* theo giá thị trường tại thời điểm ngày 11/4/2022 có giá 375.000 đồng/kg.

Thành tiền: 7,4 kg x 375.000 đồng/kg bằng 2.775.000 đồng.

Đối với xe mô tô không có biển số mà bị cáo điều khiển để chở rùa đi bán là xe của anh Thạch Ái Kh, anh Kh là anh vợ của bị cáo nên cho bị cáo mượn xe mô tô trên để đi làm hàng ngày, đồng thời việc bị cáo trộm cắp rùa rồi đem đi bán thì anh Kh hoàn toàn không biết, nên Cơ quan điều tra không có thu hồi đối với xe mô tô trên và không đặt ra xem xét.

Đối với cây Kim mà bị cáo dùng cất lưới B40 để trộm rùa là Kim của bị cáo: Do sau khi bị cáo trộm rùa, bị cáo vặt cây Kim trên xe mô tô đi làm hàng ngày đã bị rút mất, nhưng mất khi nào và mất tại đâu bị cáo không biết nên Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Việc bà Lâm Thị H mua rùa của bị cáo Th nhưng bà H không biết rùa bị cáo bán là do bị cáo trộm mà có được, đồng thời chị Huỳnh đã trả lại 05 con Rùa cho bị cáo và nhận lại đủ số tiền 500.000 đồng từ bị cáo Th nên cũng không xem xét.

Tại Cáo trạng số: 27/CT-VKS-HS ngày 26 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần đã truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận đúng như nội dung Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần đã truy tố.

Vị đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố sau khi phân tích hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử xử lý về vụ án như sau:

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i.s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 và Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015; sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo từ 03 (ba) tháng đến 05 (năm) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Về hình phạt bổ sung: Do hoàn cảnh bị cáo Võ Văn Th khó khăn nên không áp dụng.

Về vật chứng: Do cây kim của bị cáo dùng để cất lưới B40 trộm rùa rơi mất không thu hồi được nên đề nghị không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Thạch Minh Tr, chị Kim Thị R không yêu cầu bị cáo bồi thường tài sản bị mất trộm và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lâm Thị H, ông Thạch Ái Kh không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Người bị hại anh Thạch Minh Tr, chị Kim Thị R có đơn xin xét xử vắng mặt, đồng thời trong đơn có nêu rõ về trách nhiệm dân sự không yêu cầu bị cáo bồi thường về tài sản bị mất trộm. Về trách nhiệm hình sự có đơn yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đối với Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Lâm Thị H, ông Thạch Ái Kh có đơn xin xét xử vắng mặt đồng thời trong đơn có nêu rõ không yêu cầu gì đối với bị cáo, không yêu cầu giải quyết.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị hại anh Thạch Minh Tr, chị Kim Thị R, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Lâm Thị H, ông Thạch Ái Kh đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa và có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, đồng thời anh Tr, chị Rương, bà H, ông Kh có lời khai đầy đủ trong hồ sơ vụ án nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt những người nêu trên theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Về hành vi tiến hành tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, quyết định của Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần đã nêu.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là đúng với các lời khai trước đây tại cơ quan Điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 11/04/2019, bị cáo Võ Văn Th đã lén lút trộm 05 con Rùa (Càng đước), có tên khoa học *Heosemys annamdalii* của anh Thạch Minh Tr và chị Kim Thị R tại ấp G Tr, xã TNg, huyện TC, tỉnh Trà Vinh. Giá trị tài sản thiệt hại bằng 2.775.000 đồng đã

đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung 2017. Bản cáo trạng số: 27/CT-VKS-HS ngày 26 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần đã truy tố bị cáo ra trước Tòa án về hành vi trộm cắp tài sản là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, lẽ ra bị cáo phải nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, nhưng do lười lao động, muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo lao vào con đường phạm tội. Hiện nay địa bàn huyện Tiểu Cần tình hình trộm cắp tài sản có chiều hướng ngày một gia tăng về số lượng và có tính chất rất phức tạp. Để ổn định tình hình an ninh trật tự tại địa phương, xét thấy cần thiết phải tuyên cho bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo thì mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời cũng nhằm răn đe, phòng ngừa tội phạm mới phát sinh.

[5] Về tình tiết tăng nặng đối với bị cáo không có.

Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; không có tiền án. Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có cha ruột là ông Võ Văn Lang là người có công với cách mạng, được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng thưởng Huân chương chiến công hạng ba vì đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ Quốc tế về vang tại Campuchia. Do đó khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử áp dụng điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[6] Về vật chứng: Do cây kim của bị cáo dùng để cắt lưới B40 trộm rùa roi mất không thu hồi được nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Thạch Minh Tr, chị Kim Thị R không yêu cầu bị cáo bồi thường tài sản bị mất trộm và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lâm Thị H, ông Thạch Ái Kh không có yêu cầu bồi thường gì thêm đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về đề nghị mức hình phạt, về trách nhiệm dân sự, về xử lý vật chứng và án phí đối với bị cáo là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Võ Văn Th phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 và Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015; sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Võ Văn Th 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành án hoặc bị bắt chấp hành án.

Về hình phạt bổ sung: Do hoàn cảnh bị cáo Võ Văn Th khó khăn nên không áp dụng.

2. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Thạch Minh Tr, chị Kim Thị R không yêu cầu bị cáo bồi thường tài sản bị mất trộm và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lâm Thị H, ông Thạch Ái Kh không có yêu cầu bồi thường gì thêm đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về vật chứng: Do cây kim của bị cáo dùng để cắt lưới B40 trộm rùa bị rơi mất không thu hồi được nên Hội đồng xét xử không xem xét đến.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Võ Văn Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú để xin Tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tiểu Cần;
- Công an huyện Tiểu Cần;
- Những người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

Nguyễn Ngọc Ngoan

